TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **147** /2023/QĐST-HNGĐ	*Chương Mỹ, ngày 26 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 102/2023/TLST- HNGĐ ngày 03/4/2023 giữa:

- ***Nguyên đơn*: Anh Phạm Văn T**, sinh năm 1987; HKTT và nơi cư trú: Thôn TH, xã HD, huyện CM, thành phố Hà Nội.

- ***Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị L**, sinh năm 1996; HKTT và nơi cư trú: Thôn TH, xã HD, huyện CM, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **18** tháng **4** năm **2023**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **18** tháng **4** năm **2023** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- Về con chung: Anh T và chị L có 02 con chung là Phạm Quỳnh A, sinh ngày 25/5/2016 và Phạm Quỳnh N, sinh ngày 22/9/2019.

Anh Phạm Văn T được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung Phạm Quỳnh A, sinh ngày 25/5/2016 và Phạm Quỳnh N, sinh ngày 22/9/2019 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định thay đổi khác.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh T không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng nuôi con chung, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đến khi có quyết định thay đổi khác.

Chị Nguyễn Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ: Anh T và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Văn T tự nguyện nộp 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp (*Theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0076653 ngày 30/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ),* trả lại anh T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- UBND xã HD (GCNKH số 80 ngày 06/11/2015);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thế Lợi